

Số: 11/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính
năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Thực hiện Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 – 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát, đánh giá thủ tục, nhóm thủ tục hành chính (TTHC) và các quy định có liên quan thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, huyện, xã trên địa bàn tỉnh để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc thực thi, đơn giản hóa TTHC nội bộ đối với các quy định, TTHC rườm rà, chồng chéo, không phù hợp nhằm đảm bảo tiết kiệm thời gian, giảm chi phí cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC.

- Thực hiện rà soát TTHC, quy định hành chính sẽ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC; góp phần cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu

Việc rà soát, đánh giá TTHC được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản liên quan; kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC phải cụ thể, thiết thực, có tính khả thi và xác định rõ văn bản pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, đảm bảo thống nhất trong quá trình thực hiện TTHC.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Phạm vi rà soát, đánh giá TTHC

- Rà soát TTHC ở tất cả các lĩnh vực, trong đó tập trung rà soát các TTHC, nhóm TTHC, quy định hành chính liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh, các TTHC có nhiều vướng mắc, bất cập trong quá trình giải quyết ảnh hưởng trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; các TTHC, nhóm TTHC có nhiều phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

- Rà soát TTHC đảm bảo thực hiện trên môi trường điện tử nhằm đáp ứng, hoàn thành các chỉ tiêu theo yêu cầu của Chính phủ về số hóa hồ sơ giải quyết TTHC, chuyển đổi số; cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ; tiết kiệm thời gian giải quyết và chi phí tuân thủ TTHC.

- Trong quá trình giải quyết TTHC, nếu phát hiện TTHC, nhóm TTHC, quy định hành chính có vướng mắc, bất cập, gây cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân nhưng chưa đưa vào nội dung rà soát trong Kế hoạch này thì cơ quan, đơn vị tổ chức rà soát, đánh giá TTHC độc lập, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Nội dung rà soát, đánh giá TTHC

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch)

3. Phương thức rà soát, đánh giá TTHC

3.1. Căn cứ vào nội dung rà soát kèm theo Kế hoạch này, cơ quan được giao chủ trì tổ chức rà soát, đánh giá TTHC, nhóm TTHC, quy định hành chính theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;

Đối với TTHC nội bộ: thực hiện rà soát theo Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 28/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các hướng dẫn khác (nếu có).

3.2. Sau khi kết thúc rà soát, đánh giá TTHC, các cơ quan tổng hợp, báo cáo kết quả đã được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phê duyệt, gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, đánh giá chất lượng theo tiến độ tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 08/01/2024; Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 28/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh *(Báo cáo kết quả gồm: Nội dung phương án đơn giản hóa TTHC và các sáng kiến cải cách TTHC; lý do; chi phí cắt giảm khi đơn giản hóa; kiến nghị thực thi và biểu mẫu rà soát, đánh giá theo quy định).*

3.3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, xem xét, đánh giá chất lượng kết quả rà soát, đánh giá TTHC và tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính (nếu cần thiết).

3.4. Trên cơ sở kết quả đánh giá chất lượng của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan được giao chủ trì rà soát, đánh giá tham gia ý kiến, hoàn thiện kết quả rà soát, đánh giá và dự thảo Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa TTHC.

3.5. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thiện Dự thảo Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa TTHC; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; gửi Bộ, cơ quan ngang Bộ để đề nghị xem xét, phê duyệt theo thẩm quyền **trước ngày 15/9/2024** hoặc tổ chức thực thi phương án đối với TTHC nội bộ (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này và các văn bản pháp luật có liên quan xây dựng kế hoạch, văn bản rà soát, đánh giá TTHC cụ thể của cơ quan, đơn vị; gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 30/01/2024** để theo dõi, tổng hợp.

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc và UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC, quy định hành chính; kiểm tra chất lượng rà soát của UBND xã, phường, thị trấn, tập hợp đầy đủ các biểu mẫu; bản tổng hợp kết quả, phương án đơn giản hóa TTHC, gửi về Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.

- Các cơ quan được giao chủ trì rà soát, đánh giá TTHC tập trung tiến hành rà soát theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ, chất lượng, kết quả thực hiện rà soát.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) để kịp thời chỉ đạo, khắc phục.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng nội dung, tiến độ đối với các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và kiến nghị, đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phân tích, đánh giá chất lượng rà soát của cơ quan, đơn vị; tổ chức rà soát độc lập, lấy ý kiến của đối tượng chịu tác động và tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu cần thiết).

- Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá TTHC của các cơ quan, đơn vị; dự thảo Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa TTHC, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, gửi về Văn phòng Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ đúng thời gian quy định; tổ chức thực thi phương án đơn giản hóa đối với TTHC nội bộ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC-VPCP;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch; PCT UBND tỉnh;
 - Sở, ban, ngành; (thực hiện)
 - UBND huyện, thành phố; (thực hiện)
 - Chánh VP, PCVP UBND tỉnh;
 - Cổng thông tin điện tử tỉnh;
 - Trung tâm PVHCC tỉnh;
 - Lưu VT, THCBKS^{Nhung}.
- (báo cáo)

Nguyễn Văn Sơn

PHỤ LỤC**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ NĂM 2024***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 11/KH-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

| STT | TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | LĨNH VỰC | CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT | | THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT | |
|-----|--|---------------|-----------------------------------|----------------------------------|--------------------------------|------------|
| | | | CHỦ TRÌ | PHỐI HỢP | BẮT ĐẦU | HOÀN THÀNH |
| 1 | Giải quyết chế độ ưu đãi đối trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” | Người có công | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 2 | Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an | Người có công | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 3 | Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh | Người có công | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 4 | Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh | Người có công | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 5 | Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động | Người có công | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 6 | Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an | Người có công | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |

| STT | TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | LĨNH VỰC | CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT | | THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT | |
|-----|--|---------------------------|-----------------------------------|----------------------------------|--------------------------------|------------|
| | | | CHỦ TRÌ | PHỐI HỢP | BẮT ĐẦU | HOÀN THÀNH |
| 7 | Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý | Người có công | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 8 | Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý | Người có công | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 9 | Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Bảo trợ xã hội | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 10 | Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm | Bảo trợ xã hội | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 11 | Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp | An toàn, vệ sinh lao động | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 12 | Giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động | An toàn, vệ sinh lao động | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |

| STT | TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | LĨNH VỰC | CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT | | THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT | |
|-----|--|--|-----------------------------------|----------------------------------|--------------------------------|------------|
| | | | CHỦ TRÌ | PHỐI HỢP | BẮT ĐẦU | HOÀN THÀNH |
| 13 | Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp | An toàn, vệ sinh lao động | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 14 | Khai báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động | An toàn, vệ sinh lao động | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 15 | Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết | Quản lý Lao động ngoài nước | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 16 | Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện UBND cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể | Lao động, tiền lương | Sở Lao động-Thương binh và Xã hội | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 17 | Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc | Lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ | Sở Giáo dục và Đào tạo | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 18 | Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia | Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân | Sở Giáo dục và Đào tạo | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 19 | Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia | Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân | Sở Giáo dục và Đào tạo | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 120 | Công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia | Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân | Sở Giáo dục và Đào tạo | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |

| STT | TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | LĨNH VỰC | CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT | | THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT | |
|-----|--|----------------------------------|------------------------------|----------------------------------|--------------------------------|------------|
| | | | CHỦ TRÌ | PHỐI HỢP | BẮT ĐẦU | HOÀN THÀNH |
| 21 | Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ | Lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ | Sở Giáo dục và Đào tạo | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 22 | Giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngân sách hỗ trợ | Quản lý Công sản | Sở Tài chính | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 23 | Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng) | Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng | Sở Xây dựng | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 24 | Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô | Đường bộ | Sở Giao thông vận tải | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 25 | Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô được cấp lại khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác | Đường bộ | Sở Giao thông vận tải | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 26 | Nhập quốc tịch Việt Nam | Quốc tịch | Sở Tư pháp | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 27 | Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước | Quốc tịch | Sở Tư pháp | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 28 | Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước | Quốc tịch | Sở Tư pháp | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |

| STT | TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | LĨNH VỰC | CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT | | THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT | |
|-----|---|---------------------------------|--|----------------------------------|--------------------------------|------------|
| | | | CHỦ TRÌ | PHỐI HỢP | BẮT ĐẦU | HOÀN THÀNH |
| 29 | Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh | Lâm nghiệp | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 30 | Nhóm 03 thủ tục: Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh, huyện, xã | Tố cáo | Thanh tra tỉnh | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 31 | Công nhận ban vận động thành lập hội | Tổ chức phi chính phủ | Sở Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 32 | Phê duyệt Điều lệ hội | Tổ chức phi chính phủ | Sở Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 33 | Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường | Tổ chức phi chính phủ | Sở Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 34 | Thành lập và công nhận điều lệ quỹ | Tổ chức phi chính phủ | Sở Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 35 | Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên hội đồng quản lý quỹ | Tổ chức phi chính phủ | Sở Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 36 | Thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ | Tổ chức phi chính phủ | Sở Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 37 | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ) | Hoạt động khoa học và công nghệ | Sở Khoa học và Công nghệ | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 38 | Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các khu công nghiệp | Đầu tư tại Việt Nam | Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |

| STT | TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | LĨNH VỰC | CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT | | THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT | |
|-----|---|----------------------|--------------------------------------|----------------------------------|--------------------------------|------------|
| | | | CHỦ TRÌ | PHỐI HỢP | BẮT ĐẦU | HOÀN THÀNH |
| 39 | Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (BQL) | Đầu tư tại Việt Nam | Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 40 | Tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý <i>(không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)</i> . | Nghệ thuật biểu diễn | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 41 | Đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh | Văn hóa cơ sở | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 42 | Thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh | Văn hóa cơ sở | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 43 | Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam | Văn hóa cơ sở | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |
| 44 | Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 - 3 sao đối với cơ sở lưu trú (khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch) | Du lịch | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Tháng 2 | Tháng 7 |